

Bản án số: 04/2022/HNGĐ - ST  
Ngày: 12/4/2022  
V/v “*Xin ly hôn, tranh chấp quyền  
nuôi con chung của vợ chồng*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA – TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Giàng Thị Thu Trang

**Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Nguyễn Văn Tuấn;  
2. Ông Đỗ Trọng Bằng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Mạnh Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Ông Lã Chúc Cương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 80/2021/TLST – HNGĐ ngày 27/12/2021 về việc “*Xin ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con chung của vợ chồng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐST - HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2022/QĐST – HNGĐ ngày 05/4/2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hạng Thị S; Sinh năm 2000; Địa chỉ: Tổ 2, phường SP, thị xã SP, tỉnh LC. Có mặt

Bị đơn: Anh Giàng A Si; Sinh năm: 1998; Địa chỉ: Tổ 2, phường SP, thị xã SP, tỉnh LC. Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện ngày 16/12/2021 và bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án Chị Hạng Thị S trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị S và anh Giàng A Si chung sống với nhau năm 2016 đến năm 2018 đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Sa Pa, huyện Sa Pa (nay là Ủy ban nhân dân phường Sa Pa, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai) theo quy định của pháp luật. Sau một thời gian chung sống hạnh phúc thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau trong việc làm ăn kinh tế, nuôi dạy con cái cũng như xây dựng hạnh phúc gia đình, ngoài ra anh Si thường xuyên đánh đập, chửi bới và lăng mạ chị S. Mâu thuẫn trên đã được hai bên gia đình, bạn bè khuyên giải nhiều lần nhưng đều không có kết quả, chị S đã về nhà bố mẹ đẻ của chị sinh sống từ tháng 10/2021, từ đó đến nay chị S và anh Si không ai quan tâm ai nữa, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị S đề nghị Tòa án thị xã Sa Pa giải quyết cho chị được ly hôn anh Si để chị ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Quá trình chung sống chị S và anh Si có 03 người con chung là cháu Giàng Thị S2, sinh ngày 23/7/2017; Cháu Giàng Thị S3, sinh ngày 12/02/2020 và cháu Giàng A S4, sinh ngày 08/10/2021. Khi ly hôn chị S đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 03 người con chung của vợ chồng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị S yêu cầu anh Si cấp dưỡng nuôi con là cháu Giàng A S4 số tiền 1.000.000đồng/01 tháng, đến khi cháu Sang đủ 18 tuổi.

- Về tài sản và công nợ chung: Chị S và anh Si tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị S nhận chịu toàn bộ tiền án phí xin ly hôn và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung của vợ chồng.

Bị đơn anh Giàng A Si trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Si xác nhận những lời trình bày của chị S về thời gian, hoàn cảnh kết hôn quá trình chung sống của vợ chồng là đúng sự thật. Tuy nhiên nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng như chị S trình bày là không chính xác, nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do không hợp nhau, giữa chị S và gia đình chồng có những mâu thuẫn trong cuộc sống nên sau khi sinh xong con thứ 3, chị S đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ để sinh sống và anh chị đã sống ly thân từ đó đến nay, là chị S tự bỏ đi chứ anh Si không đuổi đi. Nay chị S làm đơn và yêu cầu Tòa án Sa Pa giải quyết cho chị được ly hôn với anh Si, anh Si nhất trí ly hôn. Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn của vợ chồng tôi.

- Về con chung: Anh Si xác nhận vợ chồng có 03 người con chung là cháu Giàng Thị S2, sinh ngày 23/7/2017; Cháu Giàng Thị S3, sinh ngày 12/02/2020 và cháu Giàng A S4, sinh ngày 08/10/2021. Hiện nay cháu Giàng Thị S2 và cháu Giàng Thị S3 đang sinh sống cùng anh Si, cháu Sang thì sống cùng Chị Hạng Thị S. Anh Si đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được nuôi dưỡng cả 03 con chung của vợ chồng đến khi ba cháu đủ 18 tuổi. Anh Si không yêu cầu chị S phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản và công nợ chung: Anh Si nhất trí anh và Chị Hạng Thị S tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Si nhất trí với ý kiến trình bày của chị S.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Quá trình tiến hành tố tụng Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đương sự được bảo đảm đầy đủ quyền và nghĩa vụ đúng luật định.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 53, 55, 81, 82, 83, 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội giải quyết theo hướng:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Hạng Thị S và anh Giàng A Si.

- Về con chung, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết:

+ Giao cháu Giàng Thị S3, sinh ngày 12/02/2020 và cháu Giàng A S4, sinh ngày 08/10/2021 cho Chị Hạng Thị S tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo

dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Buộc anh Giàng A Si phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Giàng A S4 cho Chị Hạng Thị S số tiền 1.000.000 đồng/1 tháng đến khi cháu Sang đủ 18 tuổi.

+ Giao cháu Giàng Thị S2, sinh ngày 23/7/2017 cho anh Giàng A Si tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Sa đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Hạng Thị S và anh Giàng A Si không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 16/12/2021 Chị Hạng Thị S có đơn khởi kiện “Xin ly hôn và tranh chấp quyền nuôi con chung khi ly hôn” đối với anh Giàng A Si tại Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Đây là quan hệ tranh chấp về “Hôn nhân và gia đình” quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn Chị Hạng Thị S và bị đơn anh Giàng A Si đều cư trú tại: Tổ 01, phường Sa Pả, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa đã ban hành các thông báo, giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử và các văn bản tố tụng khác, tiến hành công khai tài liệu chứng cứ và hòa giải vụ kiện đối với các đương sự theo quy định của pháp luật cho các đương sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hạng Thị S và anh Giàng A Si chung sống với nhau năm 2016 đến năm 2018 đi đăng ký kết hôn kết hôn tại UBND xã Sa Pả, huyện Sa Pa (nay là Ủy ban nhân dân phường Sa Pả, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai), tỉnh Lào Cai. Do đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân của chị S và anh Si là hợp pháp.

Tình trạng hôn nhân: Vợ chồng chị S, anh Si chung sống hòa thuận hạnh phúc và đã sinh được 03 người con chung. Đến năm 2021 thì giữa chị S và anh Si phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn của vợ chồng đã kéo dài, không hàn gắn được, chị S đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ tháng 10/2021, chị S và anh Si đã sống ly thân từ đó đến nay, hai vợ chồng chị không liên quan gì đến nhau về tình cảm và kinh tế, mục đích hôn nhân không đạt được, tại phiên tòa chị S và anh Si đều đồng ý ly hôn và đề nghị Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị S và anh Si.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 03 người con chung là cháu Giàng Thị S2, sinh ngày 23/7/2017; cháu Giàng Thị S3, sinh ngày 12/02/2020 và cháu Giàng A S4, sinh ngày 08/10/2021.

Hiện nay cháu Giàng Thị S2 và cháu Giàng Thị S3 đang sinh sống cùng anh Si, cháu Giàng A S4 thì sống cùng Chị Hạng Thị S.

Xét nguyện vọng nuôi con của hai bên đương sự và căn cứ quy định của pháp luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Trong thời gian chung sống chị S và anh Si có 03 người con chung; Đối với cháu Giàng Thị

S2, sinh ngày 23/7/2017 đến nay được hơn 4 tuổi, đối với cháu Giàng Thị S3, sinh ngày 12/02/2020 và cháu Giàng A S4, sinh ngày 08/10/2021, đến thời điểm xét xử cả 02 cháu Sô và Sang đều dưới 36 tháng tuổi nên căn cứ Khoản 2, 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

+ Giao cháu Giàng Thị S3, sinh ngày 12/02/2020 và cháu Giàng A S4, sinh ngày 08/10/2021 cho Chị Hạng Thị S tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

+ Giao cháu Giàng Thị S2, sinh ngày 23/7/2017 cho anh Giàng A Si tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Sa đủ 18 tuổi.

Tại phiên tòa chị S yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Si phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Giàng A S4 số tiền 1.000.000đồng/01 tháng cho Chị Hạng Thị S, đến khi cháu Sang đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử căn cứ vào mức thu nhập thực tế của các đương sự xét thấy cần buộc anh Si buộc anh Si đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Giàng A S4 số tiền 1.00.000đồng/01 tháng, đến khi cháu Sang đủ 18 tuổi

[4]. Về tài sản và nợ chung: Chị Hạng Thị S và anh Giàng A Si không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Chị Hạng Thị S phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đồng tiền án phí cấp dưỡng. Nguyên đơn, bị đơn đều có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, 55, 81, 82, 83, 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Hạng Thị S và anh Giàng A Si.

2. Về con chung:

+ Giao cháu Giàng Thị S2, sinh ngày 23/7/2017 cho anh Giàng A Si tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Sa đủ 18 tuổi.

+ Giao cháu Giàng Thị S3, sinh ngày 12/02/2020 và cháu Giàng A S4, sinh ngày 08/10/2021 cho Chị Hạng Thị S tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Giàng A Si phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Giàng A S4, sinh ngày 08/10/2021 số tiền 1.000.000đồng/01 tháng cho Chị Hạng Thị S, đến khi cháu Sang đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2022.

Kể từ khi chị S có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Si chậm hoặc không thi hành nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung thì anh Si phải chịu khoản tiền lãi suất theo quy định tại Điều 357 khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Về án phí: Chị Hạng Thị S phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí Chị Hạng Thị S đã nộp tại biên lai số 0004916 ngày 24/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Chị S còn phải chịu 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Hạng Thị S, anh Giàng A Si được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

*Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh LC;
- VKSND tỉnh + thị xã Sa Pa;
- Chi cục THADS TX Sa Pa;
- UBND phường Sa Pa;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Giàng Thị Thu Trang**